TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:**181**/2025/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 253/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lưu Thị Kim P -** Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn S, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông **Trần Duy T -** Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn D, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lưu Thị Kim P và ông Trần Duy T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị Kim P và ông Trần Duy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lưu Thị Kim P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung cháu Trần Duy Đ, sinh ngày 16/02/2013 và Trần Thanh N, sinh ngày 13/7/2017. Ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung Trần Duy Đ, sinh ngày 16/02/2013 và Trần Thanh N, sinh ngày 13/7/2017 mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng *(Hai triệu đồng)*, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 05 năm 2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Lưu Thị Kim P và ông Trần Duy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lưu Thị Kim P và ông Trần Duy T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông T phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà P tự nguyện nộp án phí thay cho ông T. Tổng cộng bà P phải nộp 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002630 ngày 08/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

Quy định chung: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành các khoản tiền trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THA dân sự thị xã N;
- UBND xã N, thị xã N
(GCNKH số 37, ngày 22/9/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên